

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM
HỒNG HÀ**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

-----***-----

Số: 11./2022/CBTT-HSL

V/v: Công bố thông tin

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2022

**CÔNG BỐ THÔNG TIN TRÊN CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA
ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC**

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM
HỒNG HÀ**

- Mã chứng khoán: HSL
- Địa chỉ: Tầng 17, Tòa nhà D, Văn phòng Chính phủ - Nhà khách La Thành, số 226 Vạn Phúc, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, Hà Nội.
- Điện thoại: 02462 962 699
- Email: hongha.fid@gmail.com

2. Nội dung thông tin công bố: Báo cáo thường niên năm 2021 Của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 04/04/2022 tại đường dẫn www.honghagroup.com.vn.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin được công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VP.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Tuấn Dũng

-----***-----
Số: 01/2022/BCTN/HSL

-----o0o-----

Hà Nội, ngày 04 tháng 04 năm 2022

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC PHẨM HỒNG HÀ
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 5500512492 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La cấp lần đầu ngày 06/01/2015, thay đổi lần thứ 13 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hà Nội cấp ngày 23/12/2022
- Vốn điều lệ: 321.671.440.000 (Ba trăm hai mươi một tỷ sáu trăm bảy mươi một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 321.671.440.000 (Ba trăm hai mươi một tỷ sáu trăm bảy mươi một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng)
- Địa chỉ: Tầng 17, Nhà D, Văn phòng Chính phủ - Nhà khách La Thành, số 226, Vạn Phúc, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Số điện thoại: 02462962699
- Website: www.honghagroup.com.vn
- Mã số cổ phiếu: HSL
- Quá trình hình thành và phát triển:

- **Năm 2015**

Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà (sau đây gọi tắt là "Công ty") - tiền thân là Công ty Cổ phần Nông sản Hồng Hà Sơn La - được thành lập vào ngày 06 tháng 01 năm 2015 theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp được cấp bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Sơn La với số vốn ban đầu là 4.500.000.000 VNĐ (Bốn tỷ năm trăm triệu đồng). Trụ sở chính và nhà máy sản xuất đặt tại Bản Cung Tà Làng, xã Tú Nang, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Ngày 30/06/2015, Công ty đã tiến hành tăng vốn lên 12.000.000.000 VNĐ (Mười hai tỷ đồng).

- **Năm 2016**

Ngày 14/01/2016, Công ty đã tiến hành tăng vốn điều lệ lên 84.000.000.000 VNĐ (*Tám mươi tư tỷ đồng*) cùng với đó Công ty đã đầu tư thêm hệ thống dây chuyền, máy móc và liên kết với Công ty Cổ phần Dịch vụ vận tải và Vật tư nông nghiệp Hồng Hà bằng việc sở hữu 46,67% (giá trị 14.000.000.000 VNĐ) nhằm mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, tăng hiệu quả hoạt động thu mua nguyên liệu đầu vào của Công ty.

Ngày 01/11/2016 Công ty đã tiến hành họp Đại hội đồng cổ đông với chủ trương tăng vốn điều lệ lên 126.000.000.000 VNĐ (*Một trăm hai mươi sáu tỷ đồng*) nhằm mở rộng quy mô sản xuất và nâng cao chất lượng sản phẩm, kỳ vọng sẽ trở thành Công ty về chế biến nông sản lớn nhất Sơn La nói riêng và miền núi phía Bắc nói chung.

- **Năm 2018**

Công ty Cổ phần Nông sản Hồng Hà Sơn La trở thành công ty đại chúng theo Quyết định số 8628/UBCK-GSĐC do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ban hành và chính thức được niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh theo Quyết định số 150/QĐ-SGDHCM ngày 26/04/2018 với mã cổ phiếu là HSL. Cổ phiếu HSL bắt đầu giao dịch vào ngày 10/5/2018 với giá ngày giao dịch đầu tiên là 19.8000 đồng.

Năm 2018, sau khi thực hiện chi trả cổ tức bằng cổ phiếu, vốn điều lệ của Công ty tăng lên 157.499.560.000 VNĐ (*Một trăm năm mươi bảy tỷ bốn trăm chín mươi chín triệu năm trăm sáu mươi hai nghìn đồng*). Đồng thời, trong năm này Công ty đầu tư góp vốn sở hữu 45,4% Công ty Cổ phần Nông sản Ngọc Lặc Xanh (vốn điều lệ 50.000.000.000 VNĐ) và sở hữu 100% Công ty TNHH MTV Cường Sinh Yên Châu (vốn điều lệ 39.000.000.000 VNĐ).

- **Năm 2019**

Ngày 20/11/2019, Công ty mở rộng quy mô sản xuất và định hướng đầu tư phát triển ngành dược phẩm thông qua việc đầu tư thành lập Công ty Cổ phần HongHa Pharma có trụ sở tại Quận Ba Đình, TP. Hà Nội với số vốn điều lệ ban đầu là 50.000.000.000 VNĐ, trong đó Công ty góp vốn sở hữu 40%.

- **Năm 2020**

Tháng 2/2020, Công ty quyết định tăng vốn điều lệ của công ty con là Công ty TNHH MTV Cường Sinh Yên Châu lên 94.500.000.000 VNĐ và chuyển đổi sang mô hình công ty cổ phần, trong đó tỷ lệ sở hữu của Công ty là 98,14%.

Ngày 10/03/2020, Công ty đầu tư thêm 25.000.000.000 VNĐ tại Công ty Cổ phần HongHa Pharma, nâng tỷ lệ sở hữu lên 90%. Tháng 8 năm 2020, CTCP HongHa Pharma tăng vốn điều lệ lên 100.000.000.000 VNĐ thông qua hình thức phát hành cổ phiếu cho

cổ đông hiện hữu. Công ty không thực hiện việc mua cổ phiếu phát hành thêm, vì thế tỷ lệ sở hữu của Công ty tại CTCP HongHa Pharma giảm từ 90% xuống còn 45%.

Đồng thời, trong năm này, Công ty thực hiện việc góp vốn thành lập Công ty Cổ phần Nông sản Elmaco đặt tại huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình dưới hình thức công ty liên kết, trong đó tỷ lệ sở hữu của Công ty là 43,75% trên tổng vốn điều lệ 80.000.000.000 VNĐ vào ngày 12/10/2020.

Được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông thường niên (ĐHĐCĐ) năm 2020, Công ty Cổ phần Nông sản Hồng Hà Sơn La quyết định đổi tên doanh nghiệp thành Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà kể từ ngày 25/06/2020.

Tháng 8 năm 2020, sau khi thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông bằng cổ phiếu, vốn điều lệ của Công ty tăng lên 171.671.440.000 VNĐ (*Một trăm bảy mươi một tỷ sáu trăm bảy mươi một triệu bốn trăm bốn mươi nghìn đồng*).

- **Năm 2021**

Sau khi ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 chấp thuận, Công ty quyết định chuyển địa điểm trụ sở chính từ tỉnh Sơn La về địa chỉ mới tại Tầng 17, Nhà D, Văn phòng Chính phủ - Nhà khách La Thành, phường Liễu Giai, quận Ba Đình, TP Hà Nội kể từ ngày 24/06/2021.

Ngày 29/06/2021, Công ty thành lập Chi nhánh Nhà máy sản xuất tại Bản Cung Tà Làng, xã Tú Nang, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Ngày 10/11/2021, Công ty đầu tư mua thêm cổ phần theo phương án phát hành tăng vốn cho cổ đông hiện hữu tỷ lệ 1: 1 tại Công ty Cổ phần Nông sản Ngọc Lặc Xanh, theo đó vốn điều lệ sau khi phát hành tăng vốn là 110.000.000.000 VNĐ, tỷ lệ sở hữu của HSL là 45,4%.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Công ty hoạt động chủ yếu trong lĩnh vực sản xuất, chế biến và kinh doanh nông sản (sắn, ngô,...). Sản phẩm chính của Công ty là tinh bột sắn, tinh bột dong riềng, ngô sấy, sắn lát sấy... được sản xuất trên hệ thống nhà máy và dây chuyền chế biến hiện đại, công năng sử dụng phù hợp với điều kiện của vùng cho sản phẩm đạt chất lượng cao và hiệu quả.

Bên cạnh đó, Công ty còn kinh doanh thương mại các mặt hàng nông sản thực phẩm. Hiện tại, Công ty là một trong những đơn vị uy tín trong lĩnh vực kinh doanh các mặt hàng nông sản chất lượng tốt, đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng mà khách hàng đặt ra như: ngô hạt sấy, sắn lát, đậu tương, hạt vừng,...

Địa bàn kinh doanh

Hệ thống nhà máy đặt tại Bản Cung Tà Làng, xã Tú Nang, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

Nhà máy và xưởng sản xuất được đặt gần với vùng nguyên liệu đảm bảo cung cấp kịp thời cho hoạt động sản xuất, giảm giá thành của sản phẩm đồng thời cung cấp việc làm cho lao động địa phương thúc đẩy phát triển kinh tế của vùng.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

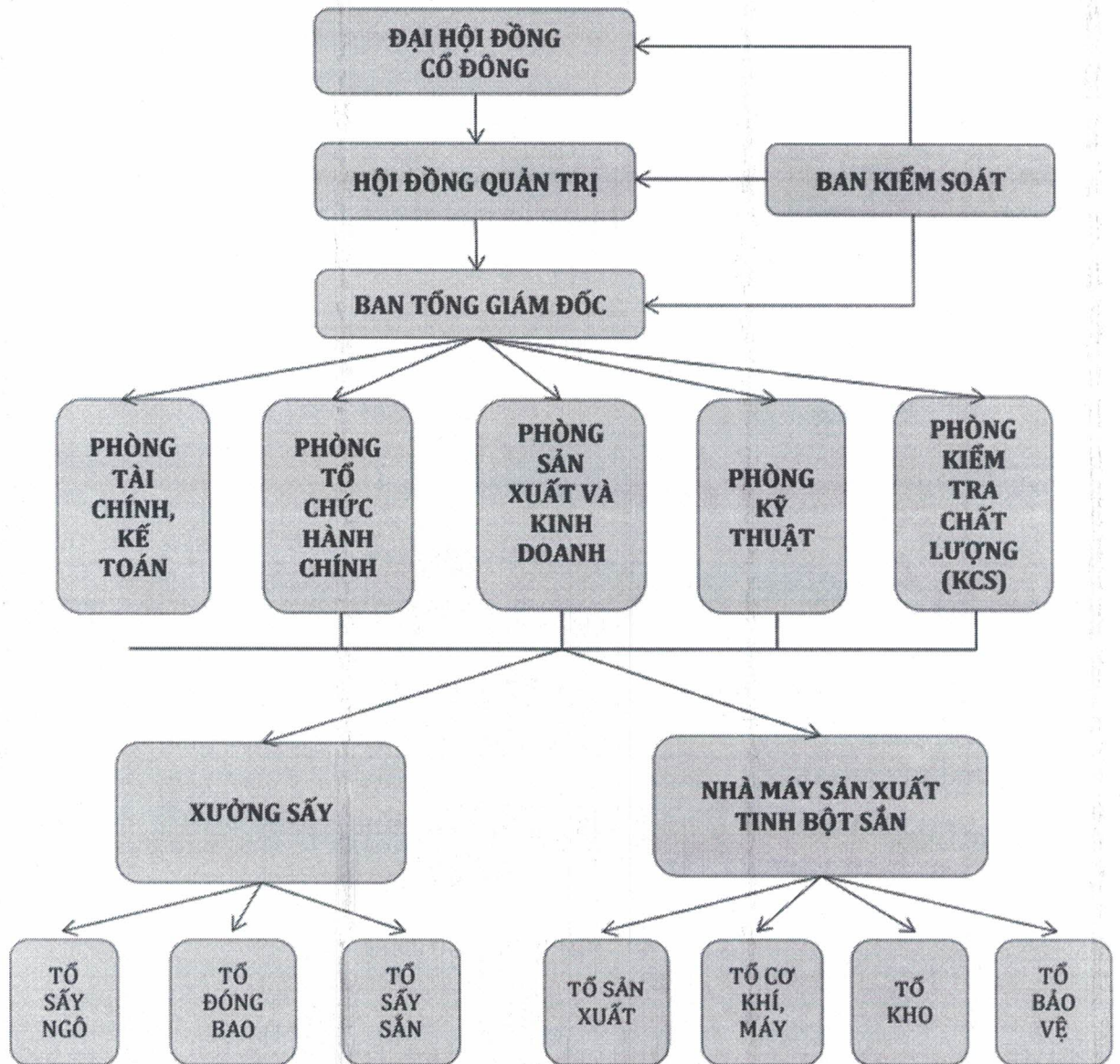
3.1. Mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh

Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà được tổ chức và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp số 59/2020/NĐ-CP được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua vào ngày 17/06/2020, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà bao gồm: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc.

- Đại hội đồng cổ đông có thẩm quyền cao nhất công ty, quyết định những vấn đề thuộc quyền và nhiệm vụ do pháp luật và điều lệ của công ty quy định;
- Hội đồng quản trị gồm 05 thành viên là cơ quan quản lý của Công ty, có quyền nhân danh công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của đại hội đồng cổ đông.
- Ban Kiểm soát có 3 thành viên, thực hiện nhiệm vụ thay mặt Đại hội đồng cổ đông đánh giá giám sát công tác quản lý điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc theo điều lệ của Công ty, các nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và các văn bản pháp luật khác.
- Ban Tổng giám đốc: Ban Tổng giám đốc được HĐQT bổ nhiệm gồm có Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng. Tổng Giám đốc do HĐQT bổ nhiệm là người trực thuộc sự lãnh đạo và chịu trách nhiệm trước HĐQT, quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty. Kế toán trưởng do HĐQT bổ nhiệm theo đề xuất của Tổng Giám đốc.

3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý:



3.3. Các công ty con, công ty liên kết

S T T	Danh sách	Địa chỉ	Lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính	Vốn điều lệ	Tỷ lệ sở hữu của HSL
Công ty con					
1	Công ty Cổ phần Cường Sinh Yên Châu (thành lập ngày 07/03/2016)	Bản Cung Tà Làng, Xá Tú Nang, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La	Buôn bán thóc, ngô và các loại hạt ngũ cốc khác. Bán buôn thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn cho gia súc, gia cầm và thủy sản.	94.500.000.000 VNĐ	98,14%
Công ty liên kết					
1	Công ty Cổ phần Nông sản Ngọc Lạc Xanh (thành lập ngày 08/10/2018)	Thôn Thọ Phú, xã Kiên Thọ, huyện Ngọc Lạc, tỉnh Thanh Hóa	Bán buôn nông, lâm sản, nguyên liệu. Bán buôn thóc ngô và các loại hạt ngũ cốc khác	110.000.000.000 VNĐ	45,4%
2	Công ty Cổ phần Hongha Pharma (thành lập ngày 04/12/2019)	Số 127A, ngõ 173/63/17 Hoàng Hoa Thám, phường Ngọc Hà, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội	Bán buôn dược phẩm, dụng cụ y tế	100.000.000.000 VNĐ	45,0%
3	Công ty Cổ phần Nông sản Elmaco (thành lập ngày 30/10/2020)	Quốc lộ 38B, xã Sơn Lai, huyện Nho Quan, tỉnh Ninh Bình	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu. Bán buôn thóc ngô và các loại hạt ngũ cốc khác	80.000.000.000 VNĐ	43,75%

4. Định hướng phát triển

4.1 Mục tiêu chính của Công ty

- Khẳng định là nhà sản xuất, chế biến, kinh doanh nông sản thực phẩm uy tín với chuỗi sản phẩm đa dạng hóa, phong phú, đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn vệ sinh an toàn thực phẩm. Không chỉ cung cấp cho thị trường nội địa mà còn xuất khẩu sang các nước trong khu vực.
- Mọi hoạt động sản xuất của Công ty luôn được đảm bảo tuân thủ theo các quy định của pháp luật về môi trường. Hoạt động theo các định hướng mục tiêu sử dụng tiết kiệm và hiệu quả nguồn năng lượng.
- Với phương châm con người là tài sản lớn nhất của HSL, Công ty luôn nỗ lực xây dựng, cải tiến các chính sách nhằm thu hút đội ngũ cán bộ công nhân viên có trình độ, tay nghề cao để đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty. Nâng cao trình độ, tính chuyên nghiệp và hiệu quả của đội ngũ cán bộ công nhân viên thông qua các khóa đào tạo về trình độ, năng lực, kỹ năng mềm cho người lao động.

4.2 Chiến lược phát triển trung và dài hạn

- Xây dựng, cải tiến hệ thống phân phối đến từng vùng miền, tạo sự gắn bó và đảm bảo hiệu quả kinh doanh. Tăng cường quảng cáo hình ảnh công ty trên các phương tiện thông tin đại chúng.
- Tiếp tục cải tiến máy móc thiết bị, phát huy sáng kiến kỹ thuật; hoàn thiện quy trình quản lý sản xuất, quản lý kỹ thuật, bảo quản máy móc thiết bị; đồng thời hợp lý hóa các khâu sản xuất, thiết lập các định mức, biên độ sản xuất hợp lý tiết kiệm nhưng vẫn đảm bảo chất lượng sản phẩm dịch vụ.
- Tập trung xây dựng và phát triển đội ngũ nhân lực chuyên nghiệp, phù hợp với hệ thống quy trình được thiết lập chặt chẽ và hợp lý. Củng cố năng lực, chuyên môn của bộ máy nhân sự, trong đó chú trọng việc nâng cao hiệu quả của hoạt động đào tạo nhằm bồi dưỡng kiến thức, tăng cường nghiệp vụ của đội ngũ nhân viên, đồng thời xây dựng đội ngũ cán bộ quản lý chủ chốt, đội ngũ kế thừa có kinh nghiệm và nhiệt huyết để đưa Công ty ngày càng phát triển hiệu quả.

4.3 Các mục tiêu phát triển bền vững và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn, trung hạn và dài hạn của Công ty:

+ Đối với môi trường:

- Đầu tư, cải tiến hệ thống xử lý nước thải và rác thải; sử dụng tiết kiệm và hiệu quả nguồn năng lượng; đồng thời ưu tiên tìm kiếm và sử dụng những nguyên vật liệu, nhiên liệu sạch và thân thiện với môi trường;

- Nâng cao tinh thần trách nhiệm của cán bộ công nhân viên trong việc giữ cho môi trường, cảnh quan nhà xưởng, nơi làm việc trong công ty được sạch sẽ.

+ Đối với xã hội và cộng đồng Công ty:

- Luôn quan tâm, chăm lo đến đời sống tinh thần của cán bộ công nhân viên. Công ty tổ chức du lịch định kỳ hằng năm, tặng quà cho con của cán bộ nhân viên Công ty nhân ngày Quốc tế thiếu nhi 01/06,...
- Công ty luôn chủ động nhiệt tình tổ chức và hưởng ứng tham gia các chương trình, phong trào thiện nguyện như: cứu trợ, cấp phát lương thực, quần áo ấm, sách vở, đồ dùng cần thiết,... cho các trung tâm bảo trợ xã hội tại địa phương, các vùng bị thiên tai lũ lụt, các hộ nghèo tại các khu vực khó khăn trên địa bàn các tỉnh miền Bắc.

5. Các rủi ro

5.1 Rủi ro về vùng nguyên liệu

Chất lượng sản phẩm của Công ty phụ thuộc rất nhiều vào nguyên liệu đầu vào của quá trình sản xuất, đặc biệt là chất lượng các nông sản như ngô, sắn (khoai mì), đậu tương,... chịu ảnh hưởng khá lớn bởi yếu tố thời tiết và mùa vụ. Đối với ngô, giai đoạn hình thành cờ và bắp nếu gặp phải thời tiết xấu như hạn hán hoặc mưa đá có thể làm bất dục hạt, đổ cây,... làm ảnh hưởng lớn đến năng suất cây trồng. Tương tự như ngô, nếu gặp các yếu tố thời tiết bất lợi như hạn hán, mưa lũ,... khiến hàm lượng tinh bột trong sắn nguyên liệu giảm đi đáng kể. Tuy đã được quy hoạch vùng trồng ngô và sắn nguyên liệu nhưng việc các hộ dân trồng tự phát vẫn còn khá nhiều. Bên cạnh đó, việc không đảm bảo được giống cây trồng cũng như các kỹ thuật canh tác ảnh hưởng rất nhiều tới chất lượng nông sản vốn là nguyên liệu đầu vào chủ yếu của Công ty. Điều này đòi hỏi Công ty phải thận trọng trong khâu nhập khẩu nguyên liệu.

Biện pháp: Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà luôn phải có những dự báo và phương án dự phòng tốt nhất để tránh những rủi ro về vùng nguyên liệu có thể xảy ra ảnh hưởng đến tình hình sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp. Nếu chủ động được nguồn nguyên liệu, Công ty có thể ổn định được khâu sản xuất, đảm bảo được chất lượng sản phẩm đồng thời xây dựng được chính sách bán hàng phù hợp, ổn định. Công ty cũng chú trọng vào việc liên kết với các hộ nông dân nhằm nâng cao kỹ thuật canh tác, đồng bộ giống cây trồng.

5.2. Rủi ro về cạnh tranh

Thị trường nông sản ở các tỉnh miền núi phía Bắc chịu ảnh hưởng khá nhiều bởi các thương lái từ Trung Quốc. Mặc dù thị trường đối với các mặt hàng nông sản đã qua chế biến còn khá rộng nhưng Công ty cũng phải đối mặt với sự cạnh tranh với các doanh nghiệp cùng

ngành để có thể mở rộng thị trường tiêu thụ. Việc chịu áp lực cạnh tranh đến từ những doanh nghiệp sản xuất hàng nông sản khác trên cùng địa bàn khiến cho giá thành sản phẩm của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà cũng phải chịu tác động đáng kể nếu như Công ty không có các chính sách mua hàng hợp lý đối với người dân địa phương.

Biện pháp: Chuẩn hóa chất lượng sản phẩm và chuyên nghiệp trong khâu bán hàng được Công ty chú trọng để nâng cao năng lực cạnh tranh đối với các đối thủ cùng ngành. Bên cạnh đó, việc đảm bảo chất lượng cũng như trách nhiệm đối với sản phẩm làm ra của Công ty cũng được các đối tác, khách hàng đánh giá rất cao. Việc tạo dựng được các mối quan hệ thân thiết với khách hàng và người nông dân đã giúp cho Công ty xây dựng được những chính sách bán hàng với giá cả hợp lý, thích hợp với nhiều đối tượng khách hàng, giúp cho Công ty tăng khả năng cạnh tranh trên thị trường.

5.3. Rủi ro về thị trường

Hai sản phẩm mang lại doanh thu và lợi nhuận chủ yếu cho Công ty là tinh bột sắn và ngô sảy. Vì vậy, rủi ro về thị trường về các mặt hàng nông sản nói chung và hai sản phẩm này nói riêng ảnh hưởng lớn tới hoạt động của Công ty. Các phương pháp bảo quản hàng nông sản chịu ảnh hưởng lớn khi để lâu mà không sử dụng, chế biến. Do đó, khi thị trường có biến động xấu về nhu cầu nông sản sẽ là một rủi ro mà Công ty cần hết sức lưu ý.

Biện pháp: Hiện nay, các sản phẩm nông nghiệp đã qua chế biến vẫn được coi là cung không đủ cầu. Tuy nhiên để có được thị trường tiêu với giá tốt, ổn định vẫn đòi hỏi Công ty phải có chiến lược đa dạng thị trường, mở rộng hoạt động liên doanh, liên kết với các đơn vị phân phối đồng thời đa dạng hóa sản phẩm. Trong thời gian tới, Công ty cũng sẽ triển khai tìm hiểu và lên kế hoạch khai thác các thị trường nước ngoài tiềm năng.

5.4. Rủi ro về dịch bệnh bất khả kháng

Ngày 11 tháng 3 năm 2020, Tổ chức Y tế Thế giới WHO đã công bố đại dịch Covid-19 do chủng vi rút mới gây ra. Đại dịch xảy ra làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế Việt Nam nói riêng và nền kinh tế thế giới nói chung. Các chuỗi cung ứng toàn cầu bị gián đoạn, 1/3 hàng hóa xuất nhập khẩu vào các nước bị đình trệ. Rất nhiều doanh nghiệp phải đóng cửa khiến cho công nhân viên lao động không có thu nhập do thiếu việc làm.

Hiện tại tình hình dịch bệnh đang có dấu hiệu tăng lên trong thời gian tới do diễn biến phức tạp và bùng phát dịch Covid-19 cùng với các biến thể mới. Các ngành giao thông vận tải, văn hóa du lịch, khách sạn nhà hàng, giáo dục đào tạo, sản xuất kinh doanh là những ngành chịu ảnh hưởng nặng nề nhất bởi đại dịch Covid-19.

Biện pháp: Đối mặt với những biến động của thị trường, diễn biến phức tạp và nguy cơ bùng phát trở lại của đại dịch Covid-19, Công ty luôn có chuẩn bị sẵn sàng các phương án và các biện pháp ứng phó chủ động, linh hoạt trong việc điều hành hoạt động sản xuất

1.2 Tình hình thực hiện so với kế hoạch

Chi tiêu	Năm 2020 (tỷ đồng)	Năm 2021 (tỷ đồng)	%Tăng/ (Giảm) so với năm 2020	Kế hoạch năm 2021	% Thực hiện so với kế hoạch
Doanh thu thuần	242,9	305,1	25,6%	320,0	95,3%
Lợi nhuận trước thuế	12,4	17,1	37,9%	-	
Lợi nhuận sau thuế	12,0	16,2	35,0%	20,0	81,0%
Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	11,7	15,9	35,9%	-	-

Đứng trước những khó khăn do tình hình kinh tế - xã hội có nhiều biến động trong năm 2021, toàn thể cán bộ nhân viên và Ban Lãnh đạo Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà đã nỗ lực thực hiện đồng bộ các chiến lược và hành động quyết liệt nhằm giữ ổn định sản xuất kinh doanh nhằm hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch do ĐHĐCĐ giao phó (Doanh thu thuần đạt xấp xỉ 95% so với kế hoạch và lợi nhuận sau thuế đạt 81,0% so với kế hoạch).

Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần của Công ty năm 2021 đạt 5,3%. Điều này đặt ra yêu cầu cho Công ty cần có giải pháp tăng trưởng doanh thu, điều chỉnh chi phí hoạt động hiệu quả trong giai đoạn tới.

2. Tổ chức và nhân sự

2.1. Danh sách ban điều hành

STT	Thành viên	Lý lịch tóm tắt	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Nguyễn Tuấn Dũng - Thành viên HĐQT - Tổng Giám đốc - Người phụ trách CBTT	Trình độ chuyên môn: Đại học – Chuyên ngành Quản trị kinh doanh • 2012 – 2015: Phó Phòng Kinh doanh – Công ty TNHH Thương mại và Sản xuất Đăng Quang	0%*

STT	Thành viên	Lý lịch tóm tắt	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
		<ul style="list-style-type: none"> • 2015 – 2017: Giám đốc kinh doanh – Công ty Cổ phần Dịch vụ, Vận tải và Vật tư Nông nghiệp Hồng Hà • 2017 – 2019: Giám đốc kinh doanh – Công ty TNHH MTV Cường Sinh Yên Châu • 2020 – nay: Tổng Giám đốc – Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà • T12/2021 – nay: Thành viên Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà 	
2	Hoàng Thị Kim Lan - Kế toán trưởng	Trình độ chuyên môn: Đại học – Chuyên ngành Kế toán <ul style="list-style-type: none"> • 2000 – 2009: Kế toán – Công ty Ăn uống Ba Đình • 2010 – 2014: Kế toán trưởng – Công ty TNHH Minh Hoàng • 2015 – 2019: Kế toán trưởng – Công ty TNHH Long Á • 10/2020 – nay: Kế toán trưởng – Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà 	0%*

* Tỷ lệ sở hữu cổ phần tính đến hết ngày 31/12/2021.

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành

Công ty không có sự thay đổi lớn trong Ban điều hành trong năm 2021.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên

2.3.1. Số lượng và cơ cấu người lao động trong công ty

Tính đến ngày 31/12/2021, số lượng cán bộ nhân viên, công nhân của Công ty là 29 người (bao gồm lao động toàn thời gian và lao động thời vụ).

2.3.2. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

Công ty luôn thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách đối với người lao động theo quy định của pháp luật lao động và các chế độ chính sách hiện hành khác.

kinh doanh. Bên cạnh đó, Ban Lãnh đạo Công ty phải luôn theo sát và cập nhật liên tục những diễn biến của dịch bệnh kết hợp với tình hình kinh tế vĩ mô nhằm nắm bắt kịp thời cơ hội để có thể xây dựng chiến lược và kế hoạch sản xuất kinh doanh phù hợp, giảm thiểu tác động của rủi ro về thị trường.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm

Trong bối cảnh bùng phát đại dịch Covid-19 toàn cầu, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cũng chịu tác động mạnh mẽ. Ban Lãnh đạo luôn theo dõi sát sao các diễn biến của thị trường và triển khai nhiều giải pháp điều hành linh hoạt nhằm ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh và đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, kế hoạch đề ra.

Doanh thu thuần trong năm 2021 đạt 305,1 tỷ đồng, đạt xấp xỉ 95% so với kế hoạch đề ra, tăng 25,6% so với năm 2020. Lợi nhuận sau thuế của Công ty đạt 16,2 tỷ đồng, tăng 35% so với năm 2020. Đặc biệt trong Quý I và Quý III năm 2021, Công ty ghi nhận doanh thu và lợi nhuận sau thuế tăng trưởng mạnh mẽ so với cùng kỳ năm 2020 (tương ứng lợi nhuận sau thuế Quý I tăng 136,8% và Quý III tăng 290,9% so với cùng kỳ năm 2020). Kết quả sản xuất kinh doanh tích cực này chủ yếu do nền kinh tế chung đã dần ổn định sau đại dịch Covid-19, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được đẩy mạnh, đồng thời Công ty cũng mở rộng thêm thị trường đầu ra với nhiều đối tác khách hàng mới, trong khi Công ty đã chủ động hơn trong việc tìm kiếm nguồn nguyên liệu đầu vào, làm giảm tỷ lệ chi phí giá vốn hàng bán trên doanh thu thuần.

Cụ thể doanh thu thuần năm 2021 từ tinh bột sắn, sắn lát đạt 7,9 tỷ đồng và chiếm tỷ trọng 2,6% tổng doanh thu. Lợi nhuận gộp từ tinh bột sắn, sắn lát đạt 499 triệu đồng và biên lợi nhuận gộp đạt 6,3%. Doanh thu từ ngô sảy và khoai sảy đạt 297,1 tỷ đồng và chiếm tỷ trọng 97,4% tổng doanh thu. Lợi nhuận gộp đạt từ ngô sảy và khoai sảy xấp xỉ 19,3 tỷ đồng và biên lợi nhuận gộp đạt 6,5%. Đây là mảng đóng góp chính vào doanh thu cũng như lợi nhuận gộp của HSL trong năm 2021.

Trong năm 2021, HSL tiếp tục đẩy mạnh đầu tư cho các mục tiêu chiến lược dài hạn như đầu tư, liên kết với các doanh nghiệp trong cùng ngành nhằm tăng cường năng lực sản xuất, đồng thời bước đầu triển khai đầu tư tại các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh dược phẩm và thực phẩm bảo vệ sức khỏe.

- *Chính sách đào tạo phát triển nguồn nhân lực:*

Chính sách đào tạo và phát triển nguồn nhân lực của Công ty nhằm hướng tới mục tiêu trang bị cho nhân viên những kiến thức, kỹ năng tiên tiến và thái độ phù hợp để phục vụ cho khách hàng có hiệu quả, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao, đồng thời phát triển tiềm năng của mỗi nhân viên và mang lại hiệu quả tối đa cho công ty.

- *Chính sách lương, thưởng, phúc lợi*

- *Chính sách lương:* Công ty thực hiện chi trả lương cho nhân viên dựa vào công việc, năng lực, chức vụ, bằng cấp, thang bảng lương, điều kiện kinh doanh của Công ty và quy định của pháp luật. Lương của nhân viên được chi trả 01 lần vào thời gian từ ngày 01 đến ngày 05 hàng tháng. Việc nâng lương hàng năm được thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.
- *Chính sách thưởng:* Công ty có chính sách khen thưởng xứng đáng đối với những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong lao động, có sáng kiến cải tiến kỹ thuật giúp nâng cao năng suất lao động và doanh thu. Đồng thời công ty cũng áp dụng những biện pháp, quy định xử phạt nghiêm minh đối với cán bộ nhân viên có hành vi gây ảnh hưởng đến hình ảnh, uy tín của công ty, gây thiệt hại đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.
- *Chính sách phúc lợi:* Chính sách phúc lợi của công ty được xây dựng rất chi tiết, thường xuyên được Ban lãnh đạo công ty nghiên cứu, điều chỉnh, bổ sung nhằm tạo mức phúc lợi tốt nhất cho nhân viên, qua đó góp phần tạo động lực, khích lệ nhân viên làm việc hiệu quả hơn, đóng góp nhiều hơn cho sự phát triển của công ty. Việc trích nộp BHXH, BHYT, BHTN được công ty trích nộp theo đúng quy định của pháp luật. Hàng năm, công ty tổ chức các hoạt động thăm quan, nghỉ mát định kỳ cho cán bộ nhân viên nhằm tạo điều kiện cho tất cả các nhân viên có cơ hội rèn luyện thể chất, tinh thần đồng đội để nâng cao hiệu quả thực hiện công việc. Vào các dịp Lễ, Tết, nhân viên Công ty sẽ được nhận trợ cấp tiền thưởng. Ngoài ra, Công ty còn có những trợ cấp khác như trợ cấp thăm hỏi khi ốm đau, gia đình có tang, trợ cấp hỗ trợ di chuyển, phụ cấp xăng xe, phụ cấp điện thoại, tiền ăn trưa...

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

3.1. Các khoản đầu tư lớn

Trong năm 2021, Công ty đã đầu tư thêm 25 tỷ đồng tại Công ty Cổ phần Nông sản Ngọc Lạc Xanh theo phương án phát hành tăng vốn cho cổ đông hiện hữu, nâng tổng số vốn đầu tư lên 50 tỷ đồng, tương ứng sở hữu 45,45% trên tổng vốn điều lệ 110 tỷ đồng tại Công

ty Cổ phần Nông sản Ngọc Lặc Xanh. Đây là khoản đầu tư vào công ty liên kết cùng ngành nhằm tăng cường quy mô sản xuất và đẩy mạnh hoạt động kinh doanh.

Công ty Cổ phần Nông sản Ngọc Lặc Xanh hiện nay đang sở hữu nhà máy chế biến sản lát và sản xuất tinh bột sắn tại huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa có diện tích trên 20 ha, công suất trung bình đạt 20 tấn/ngày. Ước tính doanh thu trung bình hàng năm của Công ty Cổ phần Nông sản Ngọc Lặc Xanh đạt xấp xỉ 60 tỷ đồng. Sản phẩm chủ yếu được phân phối cho các công ty sản xuất thức ăn chăn nuôi và công ty sản xuất thực phẩm tại các tỉnh miền Bắc.

3.2. Các công ty con, công ty liên kết

S T T	Công ty	Các chỉ tiêu năm 2021 (ĐVT: Triệu đồng)				
		Tài sản ngắn hạn	Tài sản dài hạn	Nợ phải trả	Tổng doanh thu	Lợi nhuận sau thuế
1	Công ty Cổ phần Cường Sinh Yên Châu	116.874	15.612	10.222	204.3	12.819
2	Công ty Cổ phần Nông sản Ngọc Lặc Xanh	118.993	13.176	21.813	65.499	301
3	Công ty Cổ phần HongHa Pharma	127.461	-	26.699	78.636	742
4	Công ty Cổ phần Nông sản Elmaco	80.011	-	2	-	9

4. Tình hình tài chính

4.1. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% Tăng/ giảm
Tổng giá trị tài sản	259.749.703.598	327.071.012.262	25,9%
Doanh thu thuần	242.993.320.551	305.159.744.600	25,6%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	12.497.481.779	17.270.300.143	38,2%
Lợi nhuận khác	(6.674.981)	(174.081.512)	-

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% Tăng/ giảm
Lợi nhuận trước thuế	12.490.806.798	17.096.218.631	36,9%
Lợi nhuận sau thuế	12.005.219.665	16.224.968.226	35,1%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	-	-	-

4.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021
A. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán		
1. Hệ số thanh toán ngắn hạn Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	9,24	2,55
2. Hệ số thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	7,93	2,37
B. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn		
Hệ số nợ/Tổng tài sản	5,31	19,98
Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	5,60	24,97
C. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động		
1. Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân	14,99	19,08
2. Vòng quay tổng tài sản Doanh thu thuần/ Tổng tài sản bình quân	0,96	0,83
D. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời		
1. Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	4,94	6,68
2. Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Tổng tài sản bình quân	4,75	5,53
3. Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	5,14	7,11

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

5.1. Cổ phần

Tính đến ngày 31/12/2021, tổng số cổ phần phổ thông của Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà là 17.167.144 cổ phần (tương ứng với vốn điều lệ của công ty là 171.671.440.000 đồng)

- Tổng khối lượng cổ phiếu lưu hành : 17.167.144 cổ phiếu
- Tổng khối lượng cổ phiếu tự do chuyển nhượng : 17.167.144 cổ phiếu
- Tổng khối lượng cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng : 0 cổ phiếu

5.2. Cơ cấu cổ đông (theo danh sách cổ đông chốt ngày 08/11/2021)

STT	Nội dung	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Cổ đông Nhà nước	0	0
2	Cổ đông nội bộ	4.034.444	23,50
	HDQT, BKS, Ban Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng	3.708.425	21,60
	Người có liên quan	326.019	1,90
3	Cổ phiếu quỹ	0	0
4	Cổ đông khác	13.132.700	76,50
	a. Cổ đông trong nước	11.484.236	66,90
	Cá nhân	11.477.528	66,86
	Tổ chức	6.708	0,04
	b. Cổ đông nước ngoài	1.648.464	9,60
	Cá nhân	1.628.531	9,49
	Tổ chức	19.933	0,11
Tổng		17.167.144	100

Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần tại thời điểm ngày 08/11/2021

STT	Cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
1	Lê Văn Đức	2.725.000	15,87

Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa:

Căn cứ Công văn số 273/UBCK-PTTT của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 14/01/2022, tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty là 49%.

5.3. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Thời điểm	Giá trị vốn tăng thêm (VNĐ)	Vốn thực góp sau khi tăng (VNĐ)	Hình thức tăng vốn	Cơ quan cấp
2015	4.500.000.000	4.500.000.000	Góp vốn thành lập công ty	Giấy ĐKKD cấp lần đầu ngày 06/01/2015
2015	7.500.000.000	12.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu (tỷ lệ 3:5)	Giấy ĐKKD thay đổi lần thứ 2 ngày 01/12/2015

Thời điểm	Giá trị vốn tăng thêm (VNĐ)	Vốn thực góp sau khi tăng (VNĐ)	Hình thức tăng vốn	Cơ quan cấp
2016	72.000.000.000	84.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu (tỷ lệ 1:6)	Giấy ĐKKD thay đổi lần thứ 3 ngày 26/07/2016
2016	42.000.000.000	126.000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu (tỷ lệ 2:1)	Giấy ĐKKD thay đổi lần thứ 5 ngày 20/12/2016
2018	126.000.000.000	157.499.560.000	Trả cổ tức năm 2016 và 2017 (tỷ lệ 4:1)	- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 số 01/2018/HSL/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/06/2018 - UBCKNN chấp thuận theo Công văn số 6785/UBCK-QLCB ngày 02/10/2018
2020	157.499.560.000	171.671.440.000	Trả cổ tức năm 2018 (tỷ lệ 100:9)	- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 số 01/2018/HSL/NQ-ĐHĐCĐ ngày 22/05/2020 - UBCKNN chấp thuận theo Công văn số 7045/UBCK-QLCB ngày 30/11/2020

5.4. Giao dịch cổ phiếu quỹ

Trong năm 2021, Công ty không có giao dịch cổ phiếu quỹ.

5.5. Các chứng khoán khác

Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

Doanh nghiệp chỉ có thể thực hiện thành công chiến lược phát triển bền vững khi thực hiện kết hợp mục tiêu tăng trưởng kinh tế gắn liền với mục tiêu thực thi trách nhiệm đối với môi trường, cộng đồng và xã hội. Nhận thức sâu sắc về trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp trong những năm gần đây, Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà

không ngừng cải tiến phương thức quản lý nguồn nguyên vật liệu đầu vào và tiêu thụ nguồn năng lượng tự nhiên.

6.1. Tác động lên môi trường

Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp

Công ty luôn thực hiện nghiêm chỉnh công tác giám sát kiểm soát ô nhiễm môi trường định kỳ theo quy định của Nhà nước. Vì vậy, các chỉ tiêu khí thải, tiếng ồn, nhiệt độ môi trường làm việc của công ty luôn trong tiêu chuẩn cho phép.

Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính

Nhằm giảm lượng phát thải khí nhà kính, Công ty đã áp dụng các biện pháp như cải tiến kỹ thuật dây chuyền sản xuất nhằm tiết kiệm nhiên liệu, giảm thiểu nhiên liệu tiêu hao giảm lượng khí CO₂ sinh ra, trồng cây xanh xung quanh khuôn viên các nhà máy,....

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Sản phẩm chính của Công ty là tinh bột sắn, ngô sảy, sắn lát có thành phần hoàn toàn từ tự nhiên. Mặc dù có sẵn nguồn nguyên liệu dồi dào tuy nhiên Công ty vẫn luôn chú trọng đến việc kiểm soát chất lượng nguyên vật liệu đầu vào, đảm bảo dự trữ nguồn nguyên liệu ổn định từ 06 tháng đến 1 năm sản xuất. Khối lượng nguyên vật liệu chính phục vụ sản xuất là khoảng 200 - 300 tấn/ năm.

Tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty là: 6,5%.

6.3. Tiêu thụ năng lượng

Năng lượng điện được sử dụng để vận hành các máy móc thiết bị sản xuất, dây chuyền, chiếu sáng phục vụ sản xuất,... Dầu DO được sử dụng cho hệ thống máy phát điện dự phòng và hệ thống các thiết bị.

Một trong những quan tâm hàng đầu của Công ty là tiết kiệm năng lượng. Mỗi quan tâm này được Ban lãnh đạo Công ty xây dựng thành mục tiêu môi trường và đã triển khai thành các chỉ tiêu thực hiện cho nhiều năm qua: Đào tạo nhận thức về tiết kiệm năng lượng cho toàn bộ cán bộ công nhân viên, ưu tiên đầu tư các thiết bị sản xuất có sử dụng công nghệ tiết kiệm điện, thay thế các bóng đèn huỳnh quang bằng các bóng đèn LED chiếu sáng phục vụ cho sản xuất.

Giải pháp tiết kiệm năng lượng áp dụng	Loại nhiên liệu	Mục đích của giải pháp	Dự kiến kết quả
Quy định tắt đèn khi không sử dụng. Thay thế các bóng đèn	Điện	Tránh lãng phí và tăng cường hiệu quả sử dụng năng lượng	Giảm 60% so với trước khi thay thế

Giải pháp tiết kiệm năng lượng áp dụng	Loại nhiên liệu	Mục đích của giải pháp	Dự kiến kết quả
huỳnh quang bằng đèn LED tiết kiệm năng lượng			
Hạn chế vận hành máy vào giờ cao điểm, giảm tối đa thời gian không tải của dây chuyền	Điện	Tránh lãng phí và tăng cường hiệu quả sử dụng năng lượng	Giảm chi phí 1-2%

6.4. Tiêu thụ nước

Công ty sử dụng nguồn nước sạch trong sản xuất với mức tiêu thụ nước trung bình khoảng 3.250 m³/năm.

Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng là: Không có.

6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Công ty luôn tuân thủ tuyệt đối các quy định của pháp luật và của địa phương về môi trường như: thực hiện các biện pháp đánh giá, giám sát và bảo vệ môi trường; kiểm định máy móc, thiết bị nhà xưởng, phòng cháy chữa cháy và phối hợp chặt chẽ với cơ quan nhà nước trong việc kiểm tra và báo cáo định kỳ.

Bên cạnh đó, Công ty cũng không ngừng cải thiện các hệ thống xử lý nước thải, đảm bảo kết quả kiểm định luôn đáp ứng năng lực vận hành của các hệ thống xử lý nước thải và tuân thủ pháp luật môi trường.

Khuôn viên Công ty và các nhà máy sản xuất được trồng cây xanh để đảm bảo môi trường làm việc xanh – thân thiện với môi trường, công tác an ninh trật tự, an toàn vệ sinh thực phẩm cũng được chú trọng quan tâm đúng mức. Trong nhiều năm qua, Công ty không để xảy ra tai nạn lao động nghiêm trọng, cháy nổ hay ngộ độc thực phẩm.

Kể từ khi thành lập đến nay, Công ty luôn chấp hành nghiêm chỉnh các quy định pháp luật vì thế số lần Công ty bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường là không.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

Nhân lực là tài sản quan trọng của công ty. Công ty luôn quan tâm, coi trọng để có được sự ủng hộ, cống hiến, hợp tác lâu dài với người lao động thông qua sự quan tâm và tạo điều kiện cho mỗi cá nhân phát huy được năng lực, đặc biệt đối với người lao động có kinh nghiệm, trình độ thi hoạt động sản xuất kinh doanh mới có thể duy trì được sự tăng trưởng cao và bền vững.

Số lượng lao động tính đến ngày 31/12/2021 là 29 lao động (bao gồm lao động toàn thời gian và thời vụ). Mức lương trung bình của với người lao động là 6.500.000

đồng/người/tháng đối với cán bộ văn phòng/quản lý/điều hành và 4.500.000 đồng/người/tháng đối với cán bộ nhân viên sản xuất/kinh doanh/thời vụ.

Với mục tiêu tạo điều kiện tốt nhất để đội ngũ nhân viên có thể phát huy hết khả năng và sự sáng tạo, công ty luôn cố gắng để xây dựng môi trường làm việc an toàn, chuyên nghiệp, năng động và không ngừng hoàn thiện chính sách nhân sự ngày một tốt hơn. Bên cạnh việc chú trọng đến các chính sách đãi ngộ và chính sách phúc lợi, Ban Tổng Giám đốc công ty cùng với bộ phận quản lý nhân sự trực tiếp tham vấn ý kiến của nhân viên và cùng xây dựng các chính sách thăng tiến và chính sách khen thưởng. Các chính sách này được xây dựng căn cứ trên các tiêu chí: kết quả công việc, những đóng góp cho sự phát triển chung của công ty, hiệu quả hoạt động kinh doanh. Để khuyến khích tập thể, cá nhân cống hiến và gắn bó lâu dài với công ty, HSL luôn tạo điều kiện để cán bộ nhân viên chứng minh năng lực, thể hiện kỹ năng quản lý, lãnh đạo, đề xuất các phát kiến cải tiến trong sản xuất và vận hành tại các nhà xưởng.

Bên cạnh đó, với mong muốn thúc đẩy sự phát triển không ngừng của cả tập thể, Công ty đặc biệt chú trọng công tác đào tạo, tập huấn nghiệp vụ cho toàn thể cán bộ nhân viên thuộc mọi vị trí. Tạo điều kiện cho nhân viên tham gia các khóa huấn luyện nội bộ và bên ngoài để nâng cao nghiệp vụ chuyên môn, học tập những kỹ năng mới cần thiết cho nhân viên để phát triển năng lực công tác như: chương trình đào tạo quản trị sản xuất, chương trình đào tạo nâng cao tay nghề,...nhằm đáp ứng yêu cầu công việc hiện tại cũng như trong tương lai của công ty. Số giờ đào tạo cho cán bộ nhân viên công ty trong năm như sau:

- Đào tạo nâng cao tay nghề cho công nhân: 40 giờ
- Đào tạo quản trị sản xuất:
 - Quản trị hiệu suất lao động: (Phụ trách, nhân viên quản lý): 8 giờ
 - Quản trị chất lượng (Phụ trách, nhân viên quản lý) 8 giờ
- Đào tạo an toàn vệ sinh lao động:
 - Nhóm 1 (Người quản lý, phụ trách, người đứng đầu cơ sở SXKD): 16 giờ
 - Nhóm 2 (Người làm công tác an toàn lao động): 48 giờ
 - Nhóm 3 (Người làm việc môi trường độc hại, nguy hiểm): 24 giờ
 - Nhóm 4 (Người lao động không thuộc các nhóm trên) : 16 giờ
 - Nhóm 5 (Người làm công tác y tế): 60 giờ
 - Nhóm 6 (Người làm công tác an toàn vệ sinh): 6 giờ

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

Công ty vẫn luôn thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh đồng thời gắn liền với trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương. HSL đã và đang nỗ lực thực hiện, đặt mục tiêu hàng đầu bằng những hành động vì cộng đồng để lan tỏa, thúc đẩy và kêu gọi các bên cùng tham gia vì một thế giới ngày càng tốt đẹp hơn.

Công ty hiểu rằng, sự ủng hộ và tin tưởng của cộng đồng là cơ sở quan trọng để đạt được những thành công cuối cùng. Mặc khác, Công ty cũng nhận thức rõ trách nhiệm đối với những tác động tới cộng đồng và môi trường xung quanh, do đó công ty nỗ lực hài hòa lợi ích của các bên để tìm kiếm sự ủng hộ và sự đồng thuận của cả cộng đồng.

Công ty luôn chú trọng bảo vệ môi trường tự nhiên và môi trường sống cho cộng đồng, đảm bảo an toàn thực phẩm và sức khỏe cho người lao động và cộng đồng. Tiết kiệm nhiên liệu, tiết kiệm nguồn tài nguyên nước, giảm lượng khí thải ra môi trường,... để góp phần bảo vệ môi trường.

Năm vừa qua, toàn thể cán bộ nhân viên trong công ty cùng nhau tham gia chương trình thiện nguyện, cứu trợ, cấp phát lương thực, quần áo ấm, sách vở, đồ dùng cần thiết,... cho các trung tâm bảo trợ xã hội tại địa phương, các hộ nghèo tại các khu vực khó khăn trên địa bàn các tỉnh miền Bắc.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội Việt Nam phải trải qua nhiều biến động lớn, bất ổn và khó khăn. Đại dịch Covid-19, thiên tai, bão lũ không những gây ảnh hưởng làm giảm tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế mà còn ảnh hưởng đến hoạt động xuất nhập khẩu, tiêu thụ nông sản. Tuy nhiên, ngành nông nghiệp đã có những giải pháp ứng phó kịp thời và hiệu quả.

Trong năm vừa qua, Công ty đã thực hiện nhiều biện pháp nhằm ứng phó với những thay đổi tiêu cực của thị trường và đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch đã được đề ra. Công ty đã thực hiện các hành động cụ thể quyết liệt như sau:

- Tiếp tục xây dựng, đầu tư hệ thống máy móc dây chuyền sản xuất hiện đại, nâng cao năng suất và giảm thiểu chi phí tối đa.

- Gắn liền sản xuất với quy hoạch vùng nguyên liệu bền vững, giúp công ty luôn chủ động được nguồn nguyên liệu, ổn định sản xuất, đảm bảo chất lượng sản phẩm.

- Xây dựng chính sách bán hàng phù hợp và ổn định, thiết lập hệ thống khách hàng cốt lõi và bền vững.

- Mở rộng hoạt động đầu tư, liên doanh liên kết với các doanh nghiệp bổ trợ cùng ngành, với các đơn vị phân phối lớn để gia tăng quy mô và tạo thương hiệu.

- Tinh gọn hoạt động sản xuất để tối ưu hóa hoạt động và giảm chi phí sản xuất trong bối cảnh chi phí đầu vào liên tục tăng.

- Mạnh mẽ đầu tư vào công nghệ, đẩy mạnh nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới nhằm theo kịp xu thế thị trường, thị hiếu của người tiêu dùng.

2. Tình hình tài chính

2.1 Tình hình tài sản

Tổng tài sản năm 2021 đạt xấp xỉ 327 tỷ đồng, tăng trưởng 25,7% so với năm 2020. Do đặc thù hoạt động của Công ty là sản xuất và thương mại hàng nông sản nên các khoản phải thu ngắn hạn và hàng tồn kho chiếm tỷ trọng gần 49% cơ cấu tài sản của Công ty. Năm 2021, Công ty góp vốn đầu tư thêm 25 tỷ đồng vào công ty liên kết cùng ngành là CTCP Nông sản Ngọc Lặc Xanh, nên khoản đầu tư tài chính dài hạn tại các công ty con/công ty liên kết chiếm tỷ trọng chiếm gần 44% tổng tài sản của Công ty.

Tình hình tài sản của Công ty (ĐVT: VNĐ)

STT	Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2021
I	Tài sản ngắn hạn	127.341.833.122	166.564.810.500
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	8.402.797.697	5.743.999.298
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	1.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	100.273.181.246	148.095.192.420
4	Hàng tồn kho	17.992.697.764	11.915.391.896
5	Tài sản ngắn hạn khác	673.156.415	809.226.886
II	Tài sản dài hạn	132.407.870.476	160.506.201.762
1	Tài sản cố định	10.105.475.083	12.899.575.181
2	Đầu tư tài chính dài hạn	119.086.264.942	144.591.124.753
3	Tài sản dài hạn khác	3.216.130.451	3.015.501.828
	Tổng cộng tài sản	256.749.703.598	327.071.012.262

Hiệu quả sử dụng vốn và khả năng sinh lời được phản ánh qua hệ số lợi nhuận sau thuế/vốn chủ sở hữu bình quân là 6,39% và hệ số lợi nhuận sau thuế/tổng tài sản bình quân là 5,53% cho thấy hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty tương đối ổn định.

2.2 Tình hình nợ phải trả

Tình hình các khoản nợ phải trả của Công ty (ĐVT: VNĐ)

STT	Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2021
I	Nợ ngắn hạn	13.780.761.079	65.357.310.303
1	Phải trả người bán ngắn hạn	5.530.302.155	18.252.601.228
2	Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	485.283.930	817.967.404

STT	Chỉ tiêu	31/12/2020	31/12/2021
3	Chi phí phải trả ngắn hạn	-	218.357.891
4	Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	-	37.823.000.000
5	Quỹ khen thưởng và phúc lợi	7.765.174.994	8.245.383.780
II	Nợ dài hạn	0	0
	Tổng cộng nợ phải trả	13.780.761.079	65.357.310.303

Khả năng tự chủ về tài chính của Công ty ở mức an toàn do hệ số nợ ở mức 20%. Đồng thời, khả năng thanh toán các khoản nợ ngắn hạn tốt vì hệ số thanh toán ngắn hạn của Công ty ở mức tốt là 2,37. Trong năm 2021, do nhu cầu mở rộng đầu tư và bổ sung vốn lưu động, Công ty đã thực hiện việc vay ngắn hạn từ các tổ chức tín dụng và cá nhân. Công ty không có khoản nợ phải trả quá hạn nên cơ cấu nợ và khả năng thanh toán nợ ngắn hạn của Công ty ở mức an toàn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

Với mục tiêu phát triển nhanh và bền vững, HSL luôn tập trung cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý phù hợp với định hướng phát triển từng giai đoạn. Bộ máy nhân sự được đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, chuyên nghiệp. Tại HSL, mọi công việc được thực hiện theo quy trình đã ban hành. Định kỳ, các bộ phận sẽ cập nhật các quy trình nghiệp vụ để phù hợp với tình hình thực tế. HSL ưu tiên phát triển đội ngũ kế thừa, cán bộ nhân viên làm việc tại HSL có nhiều cơ hội học tập, thăng tiến thông qua việc luân chuyển vị trí công tác. Ngoài ra, công ty còn chú trọng cải thiện hệ thống kênh phân phối, gia tăng độ phủ của các sản phẩm chủ lực tại các thị trường lớn.

Bên cạnh đó, các cán bộ chuyên trách của Công ty luôn tích cực tham gia các buổi tọa đàm và chuỗi hội thảo do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và các cơ quan chuyên môn phối hợp tổ chức cùng các đơn vị đào tạo để cập nhật kiến thức và lên kế hoạch triển khai, áp dụng tại doanh nghiệp.

Ủy ban Kiểm toán nội bộ trực thuộc Hội đồng quản trị từng bước đi vào hoạt động ổn định, có chiều sâu và đóng góp cho sự phát triển của Công ty. Các kiến nghị và đề xuất của Ủy ban Kiểm toán nội bộ nhằm minh bạch hóa và cải thiện hệ thống quy trình, cách thức quản lý của Công ty được Ban Lãnh đạo nghiêm túc rà soát và cân nhắc điều chỉnh bổ sung.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Mặc dù nền kinh tế vẫn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố bất ổn, sự cạnh tranh khốc liệt giữa những đối thủ cạnh tranh cùng ngành, tuy nhiên Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển thực phẩm Hồng Hà vẫn quyết tâm thực hiện mục tiêu và kế hoạch phát triển như sau:

- Mở rộng thị trường, khẳng định chỗ đứng trong ngành sản xuất nông sản tại thị trường Việt Nam.
- Sản xuất nông nghiệp hàng hóa theo quy mô và tỉ suất, theo tiêu chí của từng thị trường, phù hợp nhu cầu thị trường và thích ứng với biến đổi khí hậu
- Cải tiến và áp dụng khoa học công nghệ trong sản xuất nông nghiệp để tạo ra những chuyển biến rõ rệt, phát huy hiệu quả về quy mô và công nghệ.
- Định hướng mở rộng phát triển sản xuất kinh doanh ngành hàng dược phẩm và thực phẩm chức năng hỗ trợ bảo vệ sức khỏe.
- Đổi mới và phát triển các hình thức tổ chức sản xuất, kinh doanh.

5. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

Công ty luôn thực hiện báo cáo đánh giá tác động môi trường, cam kết bảo vệ môi trường trước khi đi vào hoạt động. Trong quá trình hoạt động, các nhà máy đã thực hiện giám sát môi trường định kỳ. Đồng thời, công ty luôn cập nhật các quy định pháp luật về môi trường.

Trong khuôn viên nhà máy, để có sự bố trí hài hòa giữa các khu vực sản xuất, công ty đã dành nhiều diện tích để trồng cây xanh, thảm cỏ nhằm tạo cảnh quan và góp phần làm trong lành không khí.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Nguồn nhân lực là một trong những nhân tố quyết định sự thành công của doanh nghiệp. Công ty luôn quan tâm, coi trọng vấn đề này để có được sự ủng hộ, cống hiến, hợp tác lâu dài với người lao động thông qua sự quan tâm và tạo điều kiện cho cá nhân người lao động có cơ hội phát triển bản thân. Người lao động trong công ty luôn được quan tâm và có chính sách phù hợp để xây dựng quan hệ hợp tác lâu dài.

Công ty luôn tạo môi trường làm việc thân thiện, gắn kết quan hệ giữa các nhân viên và xây dựng văn hóa công ty. Bên cạnh đó, HSL luôn chung sức, đồng lòng với người lao động, đảm bảo ổn định việc làm và đời sống của người lao động, đảm bảo người lao động được hưởng tất cả quyền lợi về mặt vật chất và tinh thần theo quy định của pháp luật.

Chế độ lương, thưởng của cán bộ công nhân công ty luôn được đảm bảo xứng đáng và công bằng. Người lao động luôn được khuyến khích và tạo điều kiện để nâng cao kiến thức, kỹ năng để phát triển.

Ngoài ra, công tác an toàn vệ sinh lao động luôn được công ty quan tâm thông qua các hoạt động cụ thể như: khám sức khỏe định kỳ cho người lao động, trang bị đầy đủ đồ bảo hộ lao động,...

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Trách nhiệm đối với cộng đồng là một chính sách nhất quán xuyên suốt hoạt động của công ty với nhiều chính sách, hoạt động khác nhau. Trong năm vừa qua, các chương trình thiện nguyện, cứu trợ, cấp phát lương thực, quần áo ấm, sách vở, đồ dùng cần thiết,... cho các trung tâm bảo trợ xã hội tại địa phương, các vùng bị thiên tai lũ lụt, các hộ nghèo tại các khu vực khó khăn trên địa bàn các tỉnh miền Bắc đã được công ty tổ chức và nhận được sự ủng hộ nhiệt tình từ toàn thể cán bộ nhân viên trong công ty.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty

- ***Về hoạt động kinh doanh:*** Năm 2021, HSL đã có một năm hoạt động sản xuất kinh doanh có nhiều biến động về doanh thu và lợi nhuận do ảnh hưởng của yếu tố kinh tế - xã hội, thiên tai, đại dịch. Tuy nhiên, trong năm, Ban Tổng Giám đốc và toàn thể cán bộ công nhân viên đã nỗ lực và hành động quyết liệt để có thể hoàn thành được các kế hoạch kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông đã giao phó.

- ***Về việc phát triển hệ thống:*** Trong năm 2021, công ty đã tiến hành góp vốn đầu tư vào các doanh nghiệp có tiềm năng phát triển, cùng với việc nâng cao hệ thống, chính sách chăm sóc khách hàng. Nhờ đó, hiệu quả hoạt động kinh doanh được cải thiện đáng kể, doanh số tăng, tốc độ thu tiền bán hàng được đẩy mạnh, củng cố thêm niềm tin của khách hàng vào các sản phẩm mang thương hiệu HSL.

- ***Về công tác giám sát tài chính và công bố thông tin:*** HĐQT đánh giá tốt việc thiết lập, mở rộng các mối quan hệ nhằm tìm kiếm, thu hút nguồn vốn cũng như dòng tiền đáp ứng nhu cầu thanh khoản và mục tiêu tăng trưởng của Công ty. Việc công bố thông tin chính xác và kịp thời đến các cổ đông, minh bạch trong toàn bộ hoạt động cũng giúp thu hút và duy trì tốt mối quan hệ với các cổ đông, tạo thuận lợi trong việc huy động vốn cho hoạt động kinh doanh của Công ty.

- ***Về trách nhiệm môi trường và xã hội:*** HĐQT đánh giá cao các chính sách khuyến khích các ý tưởng sáng kiến tiết kiệm nguyên liệu và tận dụng hiệu quả điện nước đã đi vào thực tế, góp phần giúp giảm chi phí gia tăng tỷ lệ lợi nhuận cho doanh nghiệp cũng như góp phần bảo vệ các nguồn tài nguyên và môi trường xung quanh các khu nhà xưởng của Công ty. Ban Tổng giám đốc đã tổ chức các cuộc dã ngoại và từ thiện nhiều ý nghĩa giúp phát triển tinh thần đoàn kết và trách nhiệm với xã hội của cán bộ công nhân viên Công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc công ty

HĐQT luôn theo dõi, chỉ đạo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

- Giám sát, chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, giám sát việc xây dựng kế hoạch kinh doanh và các dự án đầu tư trong năm 2021
- Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận liên quan tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên và bất thường năm 2021, thực hiện nghiêm túc chế độ Báo cáo tài chính năm 2021, Báo cáo tài chính hàng quý và Báo cáo thường niên năm 2021.
- Giám sát, chỉ đạo và đảm bảo thông tin được công bố đầy đủ, minh bạch và kịp thời theo đúng quy định của Sở GDCK và UBCKNN.
- Đề ra phương hướng cho hoạt động của Công ty trong năm 2022 và chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc lên kế hoạch chi tiết cụ thể.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

Căn cứ vào chỉ tiêu kinh doanh năm 2022 đã được ĐHĐCĐ thông qua vào điều kiện thực tế của công ty, HĐQT sẽ nâng cao hiệu quả và phương thức hoạt động cho phù hợp với thông lệ, đảm bảo thực hiện tốt chức năng của HĐQT. Đồng thời, HĐQT cũng tăng cường giám sát đối với hoạt động của Ban Tổng Giám đốc trong việc thực thi các Nghị quyết của ĐHĐCĐ/HĐQT để đảm bảo mọi hoạt động của công ty đạt hiệu quả cao, đúng quy định của pháp luật và hoàn thành chỉ tiêu kinh doanh năm 2022.

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị (tính đến hết ngày 31/12/2021)

STT	Thành viên	Lý lịch tóm tắt	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Nguyễn Thị Tuyết Nhung Chủ tịch HĐQT	Trình độ chuyên môn: Cử nhân Đại học Luật Hà Nội và Cử nhân Đại học Kinh tế Quốc dân <ul style="list-style-type: none"> • 1981 – 1993: Trưởng phòng kế hoạch – Xí nghiệp Chế biến Lương thực thực phẩm Nam Định • 1994 - 2003: Phó Phòng nghiệp vụ - Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội • 2003 - 2011: Phó Chánh Văn phòng – Văn phòng Tòa án Nhân dân Tối cao tại Hà Nội • 2011 – 2014: Phó Vụ trưởng – Vụ kế hoạch Tài chính Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội • 2014 – 2016: Thành viên Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Đầu tư Tài chính Việt Thành 	0%

STT	Thành viên	Lý lịch tóm tắt	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
		<ul style="list-style-type: none"> T4/2021 - nay: Chủ tịch Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà 	
2	Lê Anh Tuấn Thành viên HĐQT độc lập	Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị kinh doanh <ul style="list-style-type: none"> T7/1999 – 10/2002: Chuyên viên tư vấn – Dự án cải cách hành chính công trong ngành lâm nghiệp – Bộ Hợp tác và phát triển Chính phủ Đức (BMZ), GTZ – Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn T11/2002 – T6/2004: Chuyên viên Hoạch định và Quản lý dự án – Chi cục Lâm nghiệp tỉnh Sơn La, Việt Nam T7/2004 – T5/2006: Cố vấn kỹ thuật Chuyên viên dự án – Dự án tăng cường năng lực cho hệ thống khuyến nông tại tỉnh Sơn La – Tổ chức Phát triển SNV Hà Lan, SDC, Cordaid, IDH, Việt Nam T6/2006 – T6/2008: Cố vấn cao cấp – Dự án phát triển chuỗi giá trị, tiếp cận thị trường dành cho người nghèo – Tổ chức Phát triển SNV Hà Lan, SDC, Cordaid, IDH, Việt Nam T7/2008 – T10/2016: Cố vấn cao cấp Giám đốc dự án – Dự án phát triển ngành hàng cà phê, chè và gia vị – Tổ chức Phát triển SNV Hà Lan, SDC, Cordaid, IDH, Việt Nam T11/2016 – T10/2017: Phó Giám đốc Dự án khu vực – Dự án BioTrade, Cục Kinh tế Liên bang Thụy Sĩ (SECO), Helvetas, Việt Nam T11/2017 – nay: Cố vấn kinh doanh: Dự án Thúc đẩy bình đẳng giới trong Nông nghiệp và Du lịch (GREAT) T4/2021 – nay: Thành viên Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà 	0%

STT	Thành viên	Lý lịch tóm tắt	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
3	Lê Văn Đức Thành viên HĐQT	Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế <ul style="list-style-type: none"> • T4/1986 – T10/2009: Cán bộ Xuất nhập khẩu – Công ty Xuất nhập khẩu Từ Liêm • T10/2009 – T12/2014: Kinh doanh nông sản tự do • T1/2015 – 2021: Chủ tịch Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Chế biến Nông sản Hồng Hà Sơn La • T4/2021 – nay: Thành viên Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà 	15,87%
4	Nguyễn Việt Linh Thành viên HĐQT độc lập	Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản trị kinh doanh <ul style="list-style-type: none"> • 2015 - 2017: Chuyên gia – Trường Đại học James Madison • 2017 - 2020: Chuyên gia Phát triển Hệ thống – Trường Đại học James Madison • T4/2021 – nay: Thành viên Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà 	0%
5	Nguyễn Tuấn Dũng Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	Trình độ chuyên môn: Đại học – Chuyên ngành Quản trị kinh doanh <ul style="list-style-type: none"> • 2012 – 2015: Phó Phòng Kinh doanh – Công ty TNHH Thương mại và Sản xuất Đăng Quang • 2015 – 2017: Giám đốc kinh doanh – Công ty Cổ phần Dịch vụ, Vận tải và Vật tư Nông nghiệp Hồng Hà • 2017 – 2019: Giám đốc kinh doanh – Công ty TNHH MTV Cường Sinh Yên Châu • 2020 – nay: Tổng Giám đốc – Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà 	0%

STT	Thành viên	Lý lịch tóm tắt	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
		<ul style="list-style-type: none"> T12/2021 – nay: Thành viên Hội đồng quản trị - Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà 	

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị

Kể từ tháng 3 năm 2021, Công ty thành lập Ban Kiểm toán nội bộ (BKTNB) trực thuộc Hội đồng quản trị với chức năng, nhiệm vụ tham mưu, trợ giúp cho Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc về công tác kiểm toán nội bộ, kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro.

BKTNB đã thực hiện công tác kiểm tra và đánh giá tính đầy đủ và hiệu quả của quản trị, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ nhằm giúp Công ty đạt được các mục tiêu chiến lược.

BKTNB đưa ra các phân tích chuyên sâu và các kiến nghị một cách độc lập khách quan dựa trên đánh giá dữ liệu, đánh giá hiệu quả và hiệu suất sử dụng các nguồn lực.

STT	Họ tên	Chức vụ	Trình độ chuyên môn
1	Lê Anh Tuấn	Trưởng BKTNB (kiêm Thành viên HĐQT độc lập)	Thạc sỹ quản trị kinh doanh
2	Đặng Quốc Hưng	Thành viên BKTNB (kiêm thành viên Ban Kiểm soát)	Cử nhân chuyên ngành tài chính – ngân hàng

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong quá trình hoạt động kinh doanh, HĐQT công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ, bất thường nắm kịp thời thảo luận các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT và xây dựng chiến lược phát triển, kế hoạch sản xuất kinh doanh và các vấn đề quan trọng khác của công ty.

Thông tin về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh luôn được Thư ký HĐQT cập nhật đầy đủ, kịp thời và chính xác trước các cuộc họp. Nội dung được phê duyệt thường được nhất trí thống nhất bởi các thành viên HĐQT trước khi thực hiện.

Các thành viên HĐQT đều nghiêm túc tuân thủ quy định trong Điều lệ công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và quy định pháp luật hiện hành. Tất cả thành viên HĐQT đều thể hiện rõ vai trò và đóng góp tích cực vào sự phát triển của công ty.

Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đã ban hành:

Nghị Quyết	Ngày	Nội dung chính
01/2021/NQ-HĐQT/HSL	01/02/2021	Tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Nghị Quyết	Ngày	Nội dung chính
02/2021/NQ-HĐQT/HSL	30/03/2021	Triển khai công tác kiểm toán nội bộ
03/2021/NQ-HĐQT/HSL	19/05/2021	Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021
04/2021/NQ-HĐQT/HSL	11/06/2021	Thành lập chi nhánh Nhà máy sản xuất tại Sơn La
05/2021/NQ-HĐQT/HSL	06/07/2021	Chấm dứt hoạt động của Văn phòng đại diện tại Hà Nội
06/2021/NQ-HĐQT/HSL	29/09/2021	Thông qua các nội dung liên quan đến đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ
07/2021/NQ-HĐQT/HSL	18/10/2021	Thông qua việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021
08/2021/NQ-HĐQT/HSL	10/11/2021	Thông qua việc đầu tư mua cổ phần Công ty Cổ phần Nông sản Ngọc Lặc Xanh
09/2021/NQ-HĐQT/HSL	14/12/2021	Thông qua các nội dung liên quan đến đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập

Để hoạt động, điều hành tốt, Hội đồng quản trị Công ty luôn đánh giá cao sự tham gia và đóng góp của thành viên HĐQT độc lập. Do đó, Công ty luôn duy trì đảm bảo số lượng thành viên HĐQT độc lập theo đúng quy định pháp luật. Thành viên HĐQT độc lập là những người có kiến thức, kinh nghiệm trong quản lý, kiến thức chuyên ngành, và kiến thức, kinh nghiệm của họ sẽ góp phần nâng cao hiệu quả các quyết định của HĐQT. Đặc biệt là các quyết định của HĐQT liên quan đến đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực mới hoặc lĩnh vực mà thành viên hội đồng quản trị độc lập là người hiểu biết và thông thạo.

Sự tham gia của thành viên HĐQT độc lập giúp đảm bảo cho tính minh bạch trong quá trình tổ chức và hoạt động của Công ty. Vì thế, trong năm vừa qua, thành viên HĐQT độc lập đã giúp Ban Lãnh đạo Công ty đưa ra góc nhìn tổng thể hơn, bao quát hơn đến toàn bộ các lợi ích của các chủ thể có liên quan, và đưa ra những ý kiến, quyết định nhằm tăng cường tính hiệu quả, khả thi của các quyết định của HĐQT, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty, đảm bảo được quyền và lợi ích của doanh nghiệp và các cổ đông.

e. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty:
Không có.

2. Ban Kiểm soát

a. Thành viên và cơ cấu Ban Kiểm soát (tính đến hết ngày 31/12/2021)

STT	Thành viên	Lý lịch tóm tắt	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
1	Dương Quân Anh Trưởng Ban Kiểm soát	<p>Trình độ chuyên môn: Cử nhân Đại học Tài chính (Chuyên ngành Kế toán tài chính)</p> <ul style="list-style-type: none">• 2001 – 2002: Phụ trách Kế toán – Công ty Cổ phần Khách sạn Thiên lý Hà Tĩnh – Tổng công ty khoáng sản Hà Tĩnh• 2002 – 2004: Kế toán - Công ty Xăng dầu Hà Tĩnh• 2004 – 2006: Kế toán tài sản, công nợ nội bộ - Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Cavico Việt Nam – Hà Nội• 2007 – 2009: Trợ lý kiểm toán – Công ty Kiểm toán AASC• 2010 – 2019: Kiểm toán viên – Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC• 2020 – nay: Trưởng Ban Kiểm soát - Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà	0%
2	Đặng Quốc Hưng Thành viên BKS	<p>Trình độ chuyên môn: Cử nhân Đại học Kinh tế và Quản trị Kinh doanh (Chuyên ngành Tài chính – Ngân hàng)</p> <ul style="list-style-type: none">• T9/2018 – T2/2019: Kế toán viên – Công ty Cổ phần Đổi mới Công nghệ Tài chính Fiin• T3/2019- T7/2020: Chuyên viên kiểm soát – Công ty Cổ phần Tập đoàn BRG• T7/2020 – T12/2020: Kiểm soát viên – Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Thuế Việt Nam• T04/2021 – nay: Thành viên Ban Kiểm soát - Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà	0%

STT	Thành viên	Lý lịch tóm tắt	Tỷ lệ sở hữu cổ phần
3	Trần Ngọc Lan Thành viên BKS	Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế (Chuyên ngành Kế toán) <ul style="list-style-type: none"> • 2000 - 2004: Kế toán tổng hợp – Công ty TNHH Thương mại Hàn • 2005 - 2006: Kế toán tổng hợp – Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ Phú Thịnh • 2007 – 2011: Phó Phòng Kế toán – Công ty TNHH Ngọc Sơn • 2012 – 2014: Kế toán tổng hợp – Công ty Cổ phần Chứng khoán Xuân Thành • 2014 – 2018: Kế toán trưởng – Công ty Thương mại Trường Lộc Phát • T4/2019 – T3/2021: Trưởng Ban Kiểm soát – Công ty Cổ phần Đầu tư BKG Việt Nam • T04/2021 – nay: Thành viên Ban Kiểm soát - Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà 	0%

b. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát đã tiến hành giám sát, kiểm tra việc thực hiện các mục tiêu kinh doanh năm 2021 của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc, kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty trong việc quản lý và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, theo dõi, giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của HĐQT. Bên cạnh đó, Ban Kiểm soát còn tiến hành thẩm tra các BCTC nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, phù hợp với các chuẩn mực, chế độ kế toán và chính sách tài chính hiện hành.

Trong nhiệm kỳ, BKS không nhận được khiếu nại nào bằng văn bản của cổ đông về hoạt động kinh doanh của công ty.

Ngày	Nội dung chính
05/02/2021	Họp định kỳ: Rà soát kết quả kinh doanh năm 2020; Tổng hợp công tác và báo cáo kết quả làm việc của BKS

Ngày	Nội dung chính
08/04/2021	Họp định kỳ: Rà soát kết quả kinh doanh và BCTC Quý I/2021; Thẩm tra công tác quản lý điều hành
16/07/2021	Họp định kỳ: Rà soát kết quả kinh doanh và BCTC Quý II/2021; Thẩm tra công tác quản lý điều hành
22/10/2021	Họp định kỳ: Rà soát kết quả kinh doanh và BCTC Quý III/2021; Thẩm tra công tác quản lý điều hành

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

Thu nhập của Hội đồng Quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban Kiểm soát năm 2021 là 408.000.000 VNĐ

Trong đó:

STT	Họ Tên	Chức danh	Thù lao (VNĐ)
1	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	Chủ tịch HĐQT	45.000.000
2	Lê Văn Đức	Thành viên HĐQT	60.000.000
3	Lê Anh Tuấn	Thành viên HĐQT	45.000.000
4	Nguyễn Việt Linh	Thành viên HĐQT	45.000.000
5	Nguyễn Thị Tường An	Thành viên HĐQT (miễn nhiệm từ ngày 09/12/2021)	55.000.000
6	Nguyễn Tuấn Dũng	Thành viên HĐQT (bỏ nhiệm từ 22/05/2020 đến ngày 25/03/2021; Bổ nhiệm lại từ ngày 09/12/2021)	20.000.000
7	Bùi Quý Ba	Thành viên HĐQT (miễn nhiệm từ ngày 25/03/2021)	15.000.000
8	Nguyễn Tuấn Cường	Thành viên HĐQT (miễn nhiệm từ ngày 25/03/2021)	15.000.000
9	Dương Quân Anh	Trưởng BKS	36.000.000
10	Đặng Quốc Hưng	Thành viên BKS	36.000.000
11	Trần Ngọc Lan	Thành viên BKS	36.000.000

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ

STT	Cổ đông	SL CP trước khi giao dịch	SL CP giao dịch	SL cổ phiếu sau khi giao dịch	Ngày giao dịch thành công
1	Dương Quỳnh Hoa	204.375	Bán 204.375	0	
2	Nguyễn Việt Linh	0	Mua 630.425	630.425	17/03/2021
3	Nguyễn Tuấn Cường	109.000	Bán 109.000	0	
4	Bùi Quý Ba	109.000	Bán 109.000	0	

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ

S T T	Thời gian	Tên người có liên quan	Mối quan hệ	Nội dung giao dịch	Giá trị thực hiện hợp đồng	
					Mua vào (VNĐ)	Bán ra (VNĐ)
1	Quý II/2021	Công ty Cổ phần Cường Sinh Yên Châu	Công ty con	Bán ngô bắp		9.288.680.000

d. Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty

Trong năm 2021, Công ty cổ phần Đầu tư Phát triển Thực phẩm Hồng Hà đã thực hiện và báo cáo kịp thời cũng như công bố thông tin định kỳ về tình hình quản trị công ty hàng quý, bán niên và hàng năm đến các nhà đầu tư.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2021 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo tài chính Công ty được đăng tải đầy đủ trên trang website của công ty. Địa chỉ đường link xem báo cáo tài chính là: www.honghagroup.com.vn/bao-cao-kiem-toan-nam-2021

Nơi nhận:

- UBCKNN
- Sở GD&ĐT TP.HCM
- Lưu VT

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Tuấn Dũng

